

Bản án số: 33/2024/HSST

Ngày: 17-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hồng Hà.

Ông Nguyễn Trọng Văn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại nhà văn hóa khu 16 thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2024/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/HSST- QĐ ngày 05/4/2024 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn T, sinh năm 1998 tại Sơn La. Nơi ĐKKHKT và cư trú: B L, xã L T, huyện T C, tỉnh S L. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lường Văn M (đã chết) và bà Lò Thị N (đã chết). Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ: 09/01/2024 đến ngày 12/01/2024 chuyển tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Hải Dương.

2. Tòng Văn Trr, sinh năm 1996 tại Sơn La. Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn B L, xã L T, huyện T C, tỉnh S L. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Văn B, sinh năm 1977 và bà Lò Thị O, sinh năm 1978. Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án sơ thẩm số 04/2022/HSST ngày 23/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt từ ngày 29/8/2023 và các quyết định khác của bản án.

Tạm giữ: 09/01/2024 đến ngày 12/01/2024 chuyển tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Hải Dương

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T và bị cáo Tòng Văn Trr. Bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Võ Minh H. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn T và Tòng Văn Tr có mối quan hệ bạn bè. Chiều ngày 07/01/2024, Tòng Văn Tr đến phòng trọ của Lương Văn T chơi. Đến tối ngày 08/01/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T và Tr đã thống nhất mỗi người góp 100.000đ để mua ma túy heroine. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T và Tr cùng nhau thuê xe ôm của một người không quen biết, cả hai đi đến khu vực cầu Sen thuộc địa phận huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, Tr đưa cho T số tiền 100.000đ để mua ma túy. Tr và người lái xe ôm đứng ở ngoài. T đi bộ vào trong ngõ, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại heroine với giá 200.000đ. Sau khi mua được heroine T và Tr đi xe ôm đến một hiệu thuốc gần phòng trọ, T vào mua 02 ống xi lanh, kim tiêm với giá 2.000đ, rồi T và Tr đi về phòng trọ. Tr mở gói ma túy được bọc trong tờ giấy bạc ra, chia gói ma túy làm 02 phần đổ vào 02 xi lanh. T rót nước lọc ra cốc. T và Tr mỗi người lấy 01 xi lanh hút nước lọc vào ống xi lanh, hòa tan ma túy rồi tự tiêm ma túy vào cánh tay của mình. Đến 21 giờ 20 cùng ngày, khi T và Tr đang sử dụng ma túy thì bị Công an thị trấn Lai Cách phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 bộ xi lanh có kim tiêm đã qua sử dụng; 01 tờ giấy bạc màu trắng có kích thước 3x3cm.

Ngày 09/01/2024, Công an thị trấn Lai Cách chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Giàng để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu, xác định: Lương Văn T, Tòng Văn Trr đều dương tính với ma túy.

Kết luận giám định số 108/KL-KTHS ngày 11/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận: Quá trình giám định đã tìm thấy chất ma túy, loại heroine trong mẫu chất lỏng màu đỏ bám dính bên trong 02 bơm kim tiêm nhựa, được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định. Lượng mẫu chất lỏng màu đỏ bám dính bên trong 02 bơm kim tiêm nhựa rất nhỏ nên không xác định được thể tích. Chất bột màu trắng, bám dính bên trên mảnh giấy bạc màu trắng, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma túy, loại heroine. Lượng mẫu giám định nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 26/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Lương Văn T và Tòng Văn Tr về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (được viết tắt là HĐXX):

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Văn T và Tòng Văn Tr phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Văn T, bị cáo Tòng Văn Tr. Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tòng Văn Tr.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn T từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2024.

Bị cáo Tòng Văn Tr từ 29 tháng tù đến 32 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 108 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương: Bên trong có: 02 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) bên ngoài in dòng chữ DISCARD AFTER USE; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ phong bì gửi mẫu vật giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Thơ, bị cáo Trường được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Các bị cáo không tranh luận gì.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Thơ và bị cáo Trường. Hành vi của các bị cáo là hành vi vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 BLHS là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh điều kiện của các bị cáo, các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo đều là người dân tộc, sinh sống tại khu vực có kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo Thơ không có tình tiết tăng nặng TNHS để giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo là đúng, các bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 21 giờ 20 phút, ngày 08/01/2024 tại phòng trọ của Lường Văn T ở thôn Ngõ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Lường Văn T và Tòng Văn Tr cùng nhau góp tiền mua ma túy. T chuẩn bị công cụ để tổ chức cho nhau cùng sử dụng trái phép chất ma túy là Heroine thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Các bị cáo cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể, bị cáo T thống nhất với bị cáo Tr cùng nhau góp tiền mua ma túy, bản thân bị cáo Thơ là người vào mua ma túy, mua xi lanh và sử dụng phòng trọ nơi bị cáo quản lý để sử dụng ma túy. Bị cáo Tr góp tiền, đi mua ma túy cùng bị cáo T. Khi mua

được ma túy và xi lanh, hai bị cáo chủ động sử dụng xi lanh để bơm nước lọc cũng như ma túy vào rồi tiêm trực tiếp vào cơ thể. Như vậy, hai bị cáo đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau nên hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn bởi giữa hai bị cáo không có sự phân công, công việc của từng người mà cùng nhau thống nhất thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T là người trực tiếp đi mua ma túy, là người chuẩn bị dụng cụ và dùng nhà ở của mình để cùng bị cáo Tr sử dụng ma túy nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo Tr góp tiền và cũng đi mua ma túy nhưng không trực tiếp giao dịch nên giữ vai trò sau trong vụ án.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:

Xét nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS): Bị cáo Trường phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Tr có tiền án và chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thì thấy: Các bị cáo là người ở tỉnh khác, khi về tỉnh Hải Dương để tìm việc làm nhưng bản thân các bị cáo không tích cực rèn luyện bản thân mà lại cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo. Bị cáo Trường đã từng bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khi có cơ hội nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật. Bị cáo Trường có 01 tiền án, lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm nên HĐXX sẽ áp dụng mức hình phạt của bị cáo Trường cao hơn bị cáo Thơ.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế bản thân không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS.

Đối với 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 108 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương: Bên trong có: 02 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) bên ngoài in dòng chữ DISCARD AFTER USE; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ phong bì gửi mẫu vật giám định. Đây là dụng cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị nên HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo Lương Văn T và bị cáo Tòng Văn Tr sinh sống tại khu vực có kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn T và Tòng Văn Tr, ngày 08/3/2024 Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 252; 253 là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T tại khu vực cầu Sen, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ. Người đàn ông lái xe ôm chở Tr và T đi mua ma túy cũng không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Võ Minh H là chủ nhà trọ, anh cho bị cáo T thuê nhưng không biết các bị cáo sử dụng phòng trọ làm nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cũng không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Văn T, bị cáo Tòng Văn Tr. Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Tòng Văn Tr.

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn T, Tòng Văn Tr phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn T **29** (hai mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2024.

Xử phạt: Bị cáo Tòng Văn Tr **31** (ba mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2024.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 1 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 108 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; Bên trong có: 02 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) bên ngoài in dòng chữ DISCARD AFTER USE; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ phong bì gửi mẫu vật giám định.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ngày 27/3/2024).

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lương Văn T, bị cáo Tòng Văn Tr được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- CQCSĐT; CQ THA hình sự; Bộ phận HS nghiệp vụ - Công an huyện Cẩm Giàng ;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng.
- VKSND tỉnh Hải Dương.
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TA cấp cao tại HN
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào

[3]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Đào

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT VỤ PHẠM MINH TUẤN

Xét xử ngày 28 tháng 8 năm 2017

Thẩm phán: Phạm Thị Đào.

Bị cáo Phạm Minh Tuấn có: Nhân thân: Tốt, chưa tiền án, tiền sự.

Tại Kết luận giám định số 230/KLGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017, Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Thành có trọng lượng 0,479 gam, có Katemine: Tinh thể màu trắng thu giữ của Tuấn có trọng lượng 0,913 gam, có Ketamine và 06 viên nén màu hồng có tổng trọng lượng 1,840gam đều có MDMA.(Tổng là 3,232 gam các chất ma túy ở thể rắn)

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Tuấn phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh Tuấn từ 30 - 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/6/2017

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì thư số 230/KLGĐ -PC54 có dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an (Bên trong chứa 2,801 gam chất ma túy ở thể rắn (gồm 1,263 gam Ketamine và 1,583 gam MDMA) hoàn lại sau giám định).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

